TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày: 23-5-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hoàng Minh

2. Bà Đỗ Thị A

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thuỳ Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Hữu T; sinh ngày: 22/10/1972 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường Lê Thị R, Phường Bến T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: đường Nguyễn Cư T, Phường Nguyễn Cư T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn C và bà: Nguyễn Thị H; Vợ: Võ Thị H; Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm: 2003, nhỏ sinh năm: 2014; tiền án, tiền sự: Ngày 13/5/2022, Công an Quận 5 xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 4121/QĐ-XPHC, đã đóng phạt ngày 05/7/2022; nhân thân: Ngày 24/8/1988, "Cướp giật tài sản của công dân" bị Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng theo Bản án số 131/HSST ngày 16/3/1989. Ngày 07/02/1999, "Cố ý gây thương tích" bị Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 36 tháng tù theo Bản án số 435/HSPT ngày 08/11/1999, chấp

hành án đến ngày 07/02/2002 hết án tha, bị cáo đã đóng án phí vào tháng 4/2000. Ngày 21/02/2011, Uỷ ban nhân dân Quận 1 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 1693/QĐ. Ngày 29/12/2015, Toà án nhân dân Quận 1 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng theo Quyết định số 296/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 18/7/2017; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2023 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 10.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Công ty cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W (vắng mặt).

Trụ sở chính: Mplaza đường Lê D, Phường Bến N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 17/01/2023, bị cáo Phạm Hữu T đi vào Cửa hàng W tại địa chỉ đường Hồ Bá K, Phường B, Quận C. Đến 08 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi ngang kệ mỹ phẩm, bị cáo T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Bị cáo T lấy 01 chai lăn khử mùi hiệu Nivea cất vào túi quần trước và 01 chai dầu gội hiệu Head&Shoulders cất vào lưng quần. Bị cáo T đi ra cửa để tẩu thoát thì bị cửa hàng phó là ông Trần Minh T phát hiện và giữ lại giải giao Công an Phường 15, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã yêu cầu định giá tài sản, tại Kết luận định giá tài sản số 140/KL-HĐĐGTS ngày 02/02/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự - Uỷ ban nhân dân Quận 10: 01 chai lăn khử mùi hiệu Nivea và 01 chai dầu gội hiệu Head&Shoulders có tổng trị giá là 226.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Phạm Hữu T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 chai lăn khử mùi hiệu Nivea và 01 chai dầu gội hiệu Head&Shoulders. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại.

- 01 nón bảo hiểm màu đen-cam, 01 áo sơmi dài tay màu trắng, 01 quần jean dài màu xám là các trang phục bị cáo T mặc lúc phạm tội. Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 có Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

- 01 USB chứa dữ liệu camera ghi nhận hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Hữu T.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản Cáo trạng số 36/CT-VKSQ10 ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Phạm Hữu T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đối với xã hội, bị hại và nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Phạm Hữu T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, miễn phạt tiền bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Phạm Hữu T đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi lấy trộm 01 chai lăn khử mùi hiệu Nivea và 01 chai dầu gội hiệu Head&Shoulders có tổng trị giá là 226.000 đồng mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xoá tiền sự lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp. Do vậy bị cáo Phạm Hữu T bị truy tố và xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặt khác bị cáo có quá trình nhân thân không tốt, điều này chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật khi có điều kiện là thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo lần này cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo gây ra, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị thu hồi trả lại cho bị hại nên thiệt hại không lớn. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không có gì để giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 nón bảo hiểm màu đen-cam, 01 áo sơmi dài tay màu trắng, 01 quần jean dài màu xám là các trang phục bị cáo T mặc không liên quan đến việc phạm tội nhưng không có giá trị và bị cáo không đồng ý nhận lại. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hữu T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2023.

Miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Tịch thu và tiêu hủy đối với 01 nón bảo hiểm màu đen-cam, 01 áo sơmi dài tay màu trắng, 01 quần jean dài màu xám.

(Tình trạng vật chứng Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/4/2023 giữa Công an Quận 10 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10).

Buộc bị cáo Phạm Hữu T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều

7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án;

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo có mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (3)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (4)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Quyết